

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015**

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về doanh nghiệp	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán	3
Bảng cân đối kế toán riêng (Mẫu số B 01 – DN)	5
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng (Mẫu số B 02 – DN)	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng (Mẫu số B 03 – DN)	9
Thuyết minh báo cáo tài chính riêng (Mẫu số B 09 – DN)	11

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp

Số 0301444753 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18 tháng 9 năm 1992 và Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp thay đổi lần thứ 34 ngày 11 tháng 12 năm 2015.

Hội đồng Quản trị

Ông Bùi Thành Nhơn
Ông Nguyễn Hiếu Liêm
Ông Võ Đình Cường

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Thành viên
Thành viên

Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Minh Thanh
Ông Phạm Hữu Quốc
Ông Trà Trọng Nghĩa

Trưởng Ban Kiểm soát
Thành viên Ban kiểm soát
Thành viên Ban kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phan Thành Huy
Ông Bùi Cao Nhật Quân
Ông Bùi Xuân Huy
Ông Lê Hồng Phúc
Bà Hoàng Thu Châu

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật

Ông Bùi Thành Nhơn

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Trụ sở chính

313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3,
Thành phố Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam

Văn phòng giao dịch

65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc soạn lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- soạn lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi không thích hợp để cho là Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở soạn lập báo cáo tài chính riêng tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của báo cáo tài chính riêng. Ban Tổng Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận và các sai sót khác.

PHÊ CHUẨN BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính riêng đính kèm từ trang 5 đến trang 51. Báo cáo tài chính riêng này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Bùi Thành Nhơn
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2016



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("Công ty") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2015, và được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt ngày 30 tháng 3 năm 2016. Các báo cáo tài chính riêng này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 51.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán khác, báo cáo được phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2015 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

**Thay mặt và đại diện cho
Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam**



Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán
0849-2013-006-001
Chữ ký được ủy quyền

Cao Thị Ngọc Loan
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
3030-2014-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM5379
TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2015 VNĐ	2014 VNĐ
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		6.606.632.855.495	3.022.911.923.897
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	1.811.176.648.805	421.020.198.624
111	Tiền		337.493.760.746	78.659.337.769
112	Các khoản tương đương tiền		1.473.682.888.059	342.360.860.855
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		223.896.934.838	3.772.595.847
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4(a)	223.896.934.838	3.772.595.847
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		2.805.659.735.055	871.646.593.169
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	209.914.924.417	54.016.451.525
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn		139.184.645.057	129.176.446.423
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn	6	954.840.832.154	311.085.856.364
136	Phải thu ngắn hạn khác	7(a)	1.501.719.333.427	377.367.838.857
140	Hàng tồn kho	9	1.685.560.987.384	1.718.301.713.123
141	Hàng tồn kho		1.685.560.987.384	1.718.301.713.123
150	Tài sản ngắn hạn khác		80.338.549.413	8.170.823.134
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	10(a)	46.895.847.541	3.997.871.011
153	Thuế và các khoản khác phải thu Ngân sách Nhà nước		33.442.701.872	4.172.952.123

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 51 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN (tiếp theo)	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2015 VNĐ	2014 VNĐ
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		9.704.973.709.760	2.945.276.573.754
210	Các khoản phải thu dài hạn		1.903.914.429.210	154.960.527.850
216	Phải thu dài hạn khác	7(b)	1.903.914.429.210	154.960.527.850
220	Tài sản cố định		61.948.280.736	49.467.197.562
221	Tài sản cố định hữu hình	11(a)	34.273.807.170	14.467.897.675
222	Nguyên giá		55.066.397.021	29.267.748.412
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(20.792.589.851)	(14.799.850.737)
227	Tài sản cố định vô hình	11(b)	27.674.473.566	34.999.299.887
228	Nguyên giá		28.106.427.481	35.227.073.431
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(431.953.915)	(227.773.544)
230	Bất động sản đầu tư	12	49.078.589.102	47.738.588.761
231	Nguyên giá		52.444.906.363	51.562.494.196
232	Giá trị hao mòn lũy kế		(3.366.317.261)	(3.823.905.435)
240	Tài sản dở dang dài hạn		14.194.103.852	21.479.616.124
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		14.194.103.852	21.479.616.124
250	Đầu tư tài chính dài hạn		7.604.976.703.895	2.636.570.358.895
251	Đầu tư vào công ty con	4(b)	7.428.970.958.895	2.619.486.298.895
252	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	4(b)	176.005.745.000	15.992.060.000
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	1.092.000.000
260	Tài sản dài hạn khác		70.861.602.965	35.060.284.562
261	Chi phí trả trước dài hạn	10(b)	69.885.729.393	32.343.419.680
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	19	975.873.572	2.716.864.882
270	TỔNG TÀI SẢN		16.311.606.565.255	5.968.188.497.651

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 51 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng này.


CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA


Mẫu số B 01 – DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2015 VNĐ	2014 VNĐ
300	NỢ PHẢI TRẢ		11.470.011.244.577	3.393.560.806.518
310	Nợ ngắn hạn		5.441.559.622.026	2.237.262.864.132
311	Phải trả người bán ngắn hạn	13	116.212.349.069	45.395.722.105
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	3.851.807.461.235	505.364.590.974
313	Thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước	15	80.241.814.047	21.797.005.178
314	Phải trả người lao động		68.894.417.127	23.695.273.533
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	16	146.458.103.401	110.294.449.396
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		141.291.993	568.636.363
319	Phải trả ngắn hạn khác	17(a)	128.985.721.354	1.095.020.592.200
320	Vay ngắn hạn	18(a)	1.042.122.098.505	428.302.029.088
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		6.696.365.295	6.824.565.295
330	Nợ dài hạn		6.028.451.622.551	1.156.297.942.386
337	Phải trả dài hạn khác	17(b)	2.050.403.529.529	1.075.536.288.386
338	Vay dài hạn	18(b)	3.978.048.093.022	80.761.654.000
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		4.841.595.320.678	2.574.627.691.133
410	Vốn chủ sở hữu		4.841.595.320.678	2.574.627.691.133
411	Vốn góp của chủ sở hữu	20, 21	3.682.957.610.000	2.300.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		3.504.657.610.000	2.300.000.000.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		178.300.000.000	-
412	Thặng dư vốn cổ phần	21	882.598.605.400	35.718.605.400
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	21	276.039.105.278	238.909.085.733
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		42.849.468.355	139.259.986.181
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		233.189.636.923	99.649.099.552
440	TỔNG NGUỒN VỐN		16.311.606.565.255	5.968.188.497.651


Nguyễn Ngọc Hào
Người lập


Trần Thị Thanh Vân
Kế toán trưởng


Bùi Thành Nhơn
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ngày 30 tháng 3 năm 2016



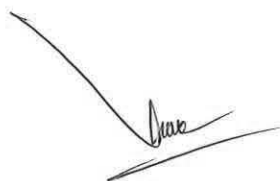
Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 51 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

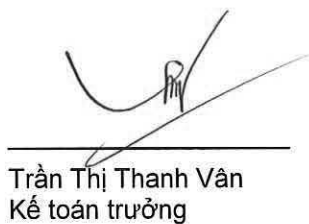
Mẫu số B 02 – DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm		
		2015 VNĐ	2014 VNĐ	
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	2.031.336.399.272	589.680.615.319
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.031.336.399.272	589.680.615.319
11	Giá vốn hàng bán	24	(1.322.461.258.236)	(358.967.424.681)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		708.875.141.036	230.713.190.638
21	Doanh thu hoạt động tài chính	25	198.005.677.996	35.904.071.825
22	Chi phí tài chính	26	(250.578.112.537)	(37.443.793.634)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		(207.608.287.937)	(4.632.849.190)
25	Chi phí bán hàng	27	(175.913.925.861)	(63.293.298.106)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	(178.115.092.595)	(46.015.600.694)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		302.273.688.039	119.864.570.029
31	Thu nhập khác		13.203.373.246	11.659.156.769
32	Chi phí khác		(14.129.482.919)	(3.155.262.791)
40	(Lỗ)/lợi nhuận khác	29	(926.109.673)	8.503.893.978
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		301.347.578.366	128.368.464.007
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	30	(66.416.950.133)	(28.094.818.632)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	19, 30	(1.740.991.310)	(624.545.823)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		233.189.636.923	99.649.099.552




Nguyễn Ngọc Hà
Người lập



Trần Thị Thanh Vân
Kế toán trưởng




Bùi Thành Nhơn
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ngày 30 tháng 3 năm 2016

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 51 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mẫu số B 03 – DN

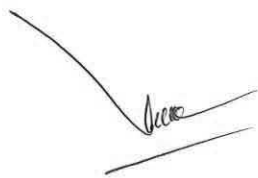
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2015 VNĐ	2014 VNĐ
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận trước thuế	301.347.578.366	128.368.464.007
	Điều chỉnh cho các khoản:		
02	Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	6.868.779.326	3.960.550.647
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	21.879.821.943	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(192.150.041.253)	(34.709.526.661)
06	Chi phí lãi vay	207.608.287.937	4.632.849.190
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	345.554.426.319	102.252.337.183
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu	(2.954.026.813.232)	272.555.781.673
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho	32.633.800.390	(240.192.504.932)
11	Tăng các khoản phải trả	3.499.470.763.560	164.956.933.410
12	Tăng chi phí trả trước	(80.440.286.243)	(25.062.916.056)
14	Tiền lãi vay đã trả	(158.196.604.480)	(13.561.863.188)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(74.908.559.107)	(12.850.793.201)
16	Thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	904.570.553.203
17	Chi khác từ hoạt động kinh doanh	(128.200.000)	(930.272.801.796)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	609.958.527.207	222.394.726.296
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(22.530.559.071)	(34.474.134.349)
22	Thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	200.500.000	-
23	Chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(3.840.232.785.906)	(241.190.584.429)
24	Thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	2.976.353.471.125	190.461.632.218
25	Chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(4.968.406.345.000)	(1.286.620.358.895)
26	Thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	12.930.000.000
27	Thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	111.249.345.330	29.825.740.028
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(5.743.366.373.522)	(1.329.067.705.427)

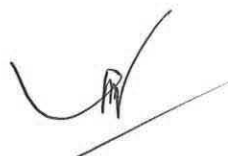
Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 51 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
(Theo phương pháp gián tiếp)
(tiếp theo)

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2015 VNĐ	2014 VNĐ
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Thu từ phát hành cổ phiếu	2.015.527.990.000	1.100.000.000.000
33	Vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	6.269.740.369.584	905.375.000.000
34	Chi trả nợ gốc vay	(1.761.704.063.088)	(522.012.336.000)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính	6.523.564.296.496	1.483.362.664.000
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	1.390.156.450.181	376.689.684.869
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	3 421.020.198.624	44.330.513.755
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3 1.811.176.648.805	421.020.198.624



Nguyễn Ngọc Hào
Người lập



Trần Thị Thanh Vân
Kế toán trưởng



Bùi Thành Nhơn
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ngày 30 tháng 3 năm 2016

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 51 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính riêng này.